

Số: **785**/TB-ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày **30** tháng **10** năm 2025

THÔNG BÁO
Về trả tiền học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên K11, K12
học kỳ 2 năm học 2024 – 2025

Thực hiện chủ trương của nhà trường về trả tiền học bổng Khuyến khích học tập cho sinh viên Đại học K11, K12 học kỳ 2 năm học 2024-2025 theo Quyết định số 599 ngày 10/10/2025 của trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh.

1. Ngày 30/10/2025 nhà trường đã chuyển khoản tiền học bổng vào tài khoản cá nhân của sinh viên là đối tượng được nhận học bổng (chi tiết theo phụ lục đính kèm). Thông tin về tài khoản sinh viên liên hệ phòng Tài chính kế toán (Cô: Lê Thị Nga - SĐT: 0982 762 825).

2. Phòng Công tác sinh viên, Cố vấn học tập, ban cán sự các lớp thông báo cho sinh viên lớp mình biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Như mục 2;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCKT.

TL.HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG
PTP. TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

ThS. Phạm Văn Hưng

Phụ lục

**DANH SÁCH SINH VIÊN K11, K12 NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025**

(Kèm theo Thông báo số **785** TB-ĐHTCQTKD ngày **30** tháng **10** năm 2025

của trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh)

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Số tiền	Số TK Sinh viên	Ngân hàng
1	1101040378	Ngô Mai	Thi	10,350,000	2405220136963	NH NN & PTNT Văn Lâm
2	1101060345	Vũ Thị Thu	Hiền	10,350,000	2405220137103	NH NN & PTNT Văn Lâm
3	1101060350	Đỗ Thị	Lan	10,350,000	2405220137132	NH NN & PTNT Văn Lâm
4	1101060351	Quyền Hồng	Lụa	10,350,000	2405220137149	NH NN & PTNT Văn Lâm
5	1101060359	Nguyễn Thị	Thảo	10,350,000	2405220137161	NH NN & PTNT Văn Lâm
6	1101060361	Bùi Thị Phương	Thùy	10,350,000	2405220137178	NH NN & PTNT Văn Lâm
7	1101060363	Lê Thu	Trang	11,400,000	2405220137184	NH NN & PTNT Văn Lâm
8	1101020913	Đỗ Vũ Quỳnh	Anh	11,400,000	2405220137756	NH NN & PTNT Văn Lâm
9	1101020170	Nguyễn Minh	Loan	10,350,000	2405220137569	NH NN & PTNT Văn Lâm
10	1101020284	Hoàng Thị	Thúy	10,350,000	2405220137660	NH NN & PTNT Văn Lâm
11	1101020303	Nguyễn Thị Hà	Trang	10,350,000	2405220137690	NH NN & PTNT Văn Lâm
12	1101021281	Nguyễn Thị Minh	Huyền	10,350,000	2405220134400	NH NN & PTNT Văn Lâm
13	1101020171	Nguyễn Thị Phương	Loan	11,400,000	2405220132962	NH NN & PTNT Văn Lâm
14	1101020927	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	10,350,000	2405220135410	NH NN & PTNT Văn Lâm
15	1101020076	Phạm Thị Hương	Giang	10,350,000	2405220132746	NH NN & PTNT Văn Lâm
16	1101020809	Nguyễn Thu	Hà	10,350,000	2405220133597	NH NN & PTNT Văn Lâm
17	1101020959	Bùi Công	Hiếu	11,400,000	2405220133601	NH NN & PTNT Văn Lâm
18	1101021329	Phạm Thu	Hường	10,350,000	2405220133790	NH NN & PTNT Văn Lâm
19	1101020121	Nguyễn Ngọc	Huyền	10,350,000	2405220132848	NH NN & PTNT Văn Lâm
20	1101021032	Đào Thị	Thanh	10,350,000	2405220133703	NH NN & PTNT Văn Lâm
21	1101020263	Lê Thị	Thảo	10,350,000	2405220133420	NH NN & PTNT Văn Lâm
22	1101020296	Lê Hà	Trang	10,350,000	2405220133489	NH NN & PTNT Văn Lâm
23	1101020957	Nguyễn Thị	Hào	10,350,000	2405220136760	NH NN & PTNT Văn Lâm
24	1101020103	Đặng Thị	Hoàn	10,350,000	2405220136340	NH NN & PTNT Văn Lâm
25	1101020114	Phạm Thúy	Hường	10,350,000	2405220136356	NH NN & PTNT Văn Lâm
26	1101021025	Vương Thị	Phương	10,350,000	2405220136225	NH NN & PTNT Văn Lâm

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Số tiền	Số TK Sinh viên	Ngân hàng
27	1101071115	Nguyễn Gia Tuấn	Anh	10,350,000	2405220131918	NH NN & PTNT Văn Lâm
28	1101070452	Đỗ Thị	Quỳnh	10,350,000	2405220131822	NH NN & PTNT Văn Lâm
29	1101011445	Ngô Hoàng	Lan	10,350,000	2405281023336	NH NN & PTNT Văn Lâm
30	1101081348	Nguyễn Ngọc	Linh	10,350,000	2405220132542	NH NN & PTNT Văn Lâm
31	1101080422	Nguyễn Hà	Trang	10,350,000	2405220132384	NH NN & PTNT Văn Lâm
32	1201040036	Phạm Minh	Tài	9,900,000	102883124867	NH Vietinbank, CN Bắc HY
33	1201040042	Đỗ Quỳnh	Trang	9,900,000	101883124871	NH Vietinbank, CN Bắc HY
34	1201061519	Bùi Xuân	An	10,900,000	108883112617	NH Vietinbank, CN Bắc HY
35	1201060492	Phạm Thị Ngọc	Anh	9,900,000	107883112618	NH Vietinbank, CN Bắc HY
36	1201060504	Lê Thanh	Hoa	9,900,000	100883112627	NH Vietinbank, CN Bắc HY
37	1201061525	Phan Huy	Hoàng	9,900,000	108883112629	NH Vietinbank, CN Bắc HY
38	1201060518	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	9,900,000	103883112636	NH Vietinbank, CN Bắc HY
39	1201060525	Lê Thị Thu	Thảo	9,900,000	101883112641	NH Vietinbank, CN Bắc HY
40	1201021663	Đỗ Thị Ngọc	Ánh	9,900,000	105883125621	NH Vietinbank, CN Bắc HY
41	1201021000	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	9,900,000	109883112667	NH Vietinbank, CN Bắc HY
42	1201020350	Nguyễn Thị Kim	Oanh	10,900,000	102883125651	NH Vietinbank, CN Bắc HY
43	1201020095	Hoàng Thị Kim	Ánh	10,900,000	109883107535	NH Vietinbank, CN Bắc HY
44	1201020103	Đoàn Linh	Chi	9,900,000	108883107536	NH Vietinbank, CN Bắc HY
45	1201020126	Trần Thị Phương	Dung	10,900,000	105883107539	NH Vietinbank, CN Bắc HY
46	1201020232	Nguyễn Thị	Lan	9,900,000	106883107553	NH Vietinbank, CN Bắc HY
47	1201020233	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	9,900,000	101883112283	NH Vietinbank, CN Bắc HY
48	1201020465	Nguyễn Tú	Uyên	10,900,000	107879860291	NH Vietinbank, CN Bắc HY
49	1201020473	Nguyễn Khánh	Vi	10,900,000	103883112309	NH Vietinbank, CN Bắc HY
50	1201021606	Nguyễn Thị Hải	Yến	9,900,000	104883112311	NH Vietinbank, CN Bắc HY
51	1201020132	Đỗ Thị Quỳnh	Dương	10,900,000	108883128421	NH Vietinbank, CN Bắc HY
52	1201020417	Trần Thu	Thủy	9,900,000	102883135734	NH Vietinbank, CN Bắc HY
53	1201021670	Đỗ Thị	Trâm	9,900,000	101883135735	NH Vietinbank, CN Bắc HY
54	1201020108	Nguyễn Mai	Chi	9,900,000	109883136039	NH Vietinbank, CN Bắc HY
55	1201021823	Dương Thị Anh	Đào	10,900,000	101883136040	NH Vietinbank, CN Bắc HY
56	1201020114	Hoàng Thị	Điểm	9,900,000	100883136041	NH Vietinbank, CN Bắc HY
57	1201020171	Phạm Ngọc	Hiền	10,900,000	101883136052	NH Vietinbank, CN Bắc HY
58	1101011284	Hoàng Thị	Lam	10,350,000	105880381147	NH Vietinbank, CN Bắc HY
59	1101011301	Nguyễn Phương	Quỳnh	10,350,000	109880374284	NH Vietinbank, CN Bắc HY

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Số tiền	Số TK Sinh viên	Ngân hàng
60	1101010905	Trần Thị Thùy	Trang	10,350,000	109880374272	NH Vietinbank, CN Bắc HY
61	1201011336	Luyện Quang	Minh	9,900,000	109883138326	NH Vietinbank, CN Bắc HY
62	1201011797	Lê Huy	Nam	9,900,000	107883138328	NH Vietinbank, CN Bắc HY
63	1201011201	Đoàn Thị	Chinh	10,900,000	103883136802	NH Vietinbank, CN Bắc HY
64	1201011778	Ngô Thị Thúy	Hường	10,900,000	104883136814	NH Vietinbank, CN Bắc HY
65	1101030708	Nguyễn Thị Tâm	Thư	10,350,000	109880374339	NH Vietinbank, CN Bắc HY
66	1201031649	Đinh Quang	Minh	9,900,000	101883136595	NH Vietinbank, CN Bắc HY
67	1201031026	Phạm Hà	Phuong	10,900,000	109883136603	NH Vietinbank, CN Bắc HY
68	1201031576	Nguyễn Như Cẩm	Tú	9,900,000	109883136616	NH Vietinbank, CN Bắc HY
69	1201030761	Đinh Thị	Chiều	9,900,000	108883155830	NH Vietinbank, CN Bắc HY
70	1201030795	Chu Thùy	Dương	9,900,000	106883155832	NH Vietinbank, CN Bắc HY
71	1201030826	Nguyễn Thanh	Hiên	9,900,000	101883155837	NH Vietinbank, CN Bắc HY
72	1101030561	Phùng Tuấn	Hùng	10,350,000	100880374380	NH Vietinbank, CN Bắc HY
73	1101030603	Nguyễn Thùy	Linh	10,350,000	106880374384	NH Vietinbank, CN Bắc HY
74	1101030643	Nguyễn Thị Bích	Ngân	10,350,000	109880374393	NH Vietinbank, CN Bắc HY
75	1101031229	Nguyễn Thị	Thảo	11,400,000	109880374408	NH Vietinbank, CN Bắc HY
76	1101030420	Vũ Minh	Thu	10,350,000	103880374362	NH Vietinbank, CN Bắc HY
77	1101030502	Phạm Ngọc	Biên	10,350,000	108880374424	NH Vietinbank, CN Bắc HY
78	1101030526	Nguyễn Đức	Duy	10,350,000	106880374426	NH Vietinbank, CN Bắc HY
79	1101030805	Nguyễn Ngọc	Giang	10,350,000	107880374464	NH Vietinbank, CN Bắc HY
80	1101030564	Lê Mai	Hương	10,350,000	101880374433	NH Vietinbank, CN Bắc HY
81	1101030589	Bùi Lê Phương	Linh	10,350,000	100880374434	NH Vietinbank, CN Bắc HY
82	1101030666	Nguyễn Xuân	Phong	10,350,000	109880374450	NH Vietinbank, CN Bắc HY
83	1201030785	Nguyễn Tiến	Đức	9,900,000	104883153946	NH Vietinbank, CN Bắc HY
84	1201031548	Đỗ Ngọc	Hà	9,900,000	101883153951	NH Vietinbank, CN Bắc HY
85	1201030817	Phạm Nguyễn Tuấn	Hải	10,900,000	103883200056	NH Vietinbank, CN Bắc HY
86	1201030843	Hà Thu	Hoài	9,900,000	107883153955	NH Vietinbank, CN Bắc HY
87	1201030908	Đỗ Quang	Linh	9,900,000	102883153962	NH Vietinbank, CN Bắc HY
88	1201031130	Bùi Phạm Phương	Uyên	10,900,000	100883153989	NH Vietinbank, CN Bắc HY
89	1201031814	Nguyễn Hoài	Anh	9,900,000	108883161072	NH Vietinbank, CN Bắc HY
90	1201030844	Nguyễn Thị	Hoài	10,900,000	108883161096	NH Vietinbank, CN Bắc HY
91	1201031636	Nguyễn Trung	Kiên	9,900,000	101883161112	NH Vietinbank, CN Bắc HY
92	1201031560	Lê Đặng Trà	My	10,900,000	103883161122	NH Vietinbank, CN Bắc HY

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Số tiền	Số TK Sinh viên	Ngân hàng
93	1201030810	Chu Thị	Hà	10,900,000	107883117185	NH Vietinbank, CN Bắc HY
94	1201031007	Phạm Thị Yến	Nhi	9,900,000	101883117212	NH Vietinbank, CN Bắc HY
95	1101010180	Chu Thị Hoàng	Mai	10,350,000	108880374490	NH Vietinbank, CN Bắc HY
96	1101010900	Đỗ Minh	Thu	10,350,000	100880374529	NH Vietinbank, CN Bắc HY
97	1101010280	Đỗ Hoài	Thương	10,350,000	106880374492	NH Vietinbank, CN Bắc HY
98	1101011314	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	10,350,000	101880374543	NH Vietinbank, CN Bắc HY
99	1101011315	Phạm Thị	Trang	10,350,000	100880374544	NH Vietinbank, CN Bắc HY
100	1201011222	Phạm Thị Mỹ	Duyên	9,900,000	107883133578	NH Vietinbank, CN Bắc HY
101	1201011264	Đàm Thu	Hoài	9,900,000	109883133588	NH Vietinbank, CN Bắc HY
102	1201011399	Đỗ Thanh	Tâm	9,900,000	104883133614	NH Vietinbank, CN Bắc HY
103	1201011160	Lê Mai	Anh	10,900,000	107883107182	NH Vietinbank, CN Bắc HY
104	1201011306	Nguyễn Khánh	Linh	10,900,000	108883107209	NH Vietinbank, CN Bắc HY
105	1201011786	Nguyễn Thị Xuân	Mai	10,900,000	107883107213	NH Vietinbank, CN Bắc HY
106	1201011333	Chu Quang	Minh	9,900,000	106883107214	NH Vietinbank, CN Bắc HY
107	1201011400	Nguyễn Đức	Tâm	9,900,000	102883107232	NH Vietinbank, CN Bắc HY
108	1201011428	Phùng Hương	Trà	10,900,000	107883107237	NH Vietinbank, CN Bắc HY
109	1201080581	Vũ Duy	Mạnh	9,900,000	101883104754	NH Vietinbank, CN Bắc HY
110	1201080585	Nguyễn Thu	Ngân	9,900,000	108883104757	NH Vietinbank, CN Bắc HY
111	1201080586	Lê Hồng	Ngọc	9,900,000	107883104758	NH Vietinbank, CN Bắc HY
112	1201080602	Lê Phương	Thảo	9,900,000	100883104767	NH Vietinbank, CN Bắc HY
113	1201080603	Nguyễn Thu	Thảo	9,900,000	100883104770	NH Vietinbank, CN Bắc HY
114	1201021511	Nguyễn Minh	Thu	9,900,000	100880787209	NH Vietinbank, CN Uông Bí